ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN MAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Sơn Mai

(Kèm theo Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của UBND xã Sơn Mai)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025; Nghị quyết, chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Kết luận số 1001-KL/TU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Đề án số 10-ĐA/TU ngày 27/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện mô hình "Dân tin - Đảng cử" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Phương án số 5458/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi "Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Công văn số 4946/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù và gia hạn thời gian xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

Căn cứ tình hình thực tế về dân cư, địa hình, điều kiện giao thông, hạ tầng, truyền thống lịch sử, văn hóa và yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn xã. UBND xã Sơn Mai xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

Phần I

SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN; THỰC TRẠNG VỀ THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ SƠN MAI

I. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

Thực hiện chủ trương của Đảng và các quy định của pháp luật, trong những năm qua việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã đã đạt được kết quả quan trọng, số lượng thôn giảm dần; có một số thôn đã đáp ứng tiêu chí quy mô số hộ gia đình theo quy

định hiện hành. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều thôn trên địa bàn xã vẫn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; hướng dẫn của UBND tỉnh tại Công văn số 4946/UBND-NC ngày 29/5/2026 về quy mô số hộ gia đình đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, bình quân số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương. Đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách: Trong thời gian qua việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn được duy trì theo các quy định hiện hành, bước đầu đáp ứng yêu cầu hoạt động ở cơ sở. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy chế độ, chính sách đối với đội ngũ còn chưa thực sự phù hợp với quy mô, tính chất địa bàn sau sắp xếp; năng lực đội ngũ còn hạn chế. Đồng thời, trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tính chất công việc ở cơ sở có nhiều thay đổi theo hướng tăng khối lượng, mở rộng phạm vi và yêu cầu cao hơn về chất lượng, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở thôn, đặt ra yêu cầu cần tiếp tục rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn để bảo đảm phù hợp với quy mô, tính chất công việc và yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới. Từ thực tiễn trên, để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn theo chỉ đạo của Đảng, Nhà nước là phù hợp, cần thiết và tất yếu, nhằm giúp chính quyền cấp xã quản lý dân cư tập trung, đồng bộ, xuyên suốt; kịp thời truyền đạt chủ trương, chính sách từ cấp trên xuống người dân nhanh chóng hơn, hiệu quả hơn; đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện, phát triển nhanh và bền vững của cộng đồng thôn trong tình hình mới.

II. THỰC TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

1. Đặc điểm, tình hình chung và thực trạng thôn trên địa bàn xã

1.1. Đặc điểm, tình hình chung

Xã Sơn Mai hiện có 15 thôn, gồm: Biều Qua, Sơn Châu, Lạc Sơn, Diên Sơn, Đồng Tròn, Mai Lãnh Hữu, Long Thượng, Gò Chè, Gò Tranh, Yên Ngựa, Trung Thượng, Mai Lãnh Hạ, Minh Xuân, Dư Hữu và Kỳ Hát. Trong đó có 8/15 thôn thuộc thôn đặc biệt khó khăn; 12/13 thôn thuộc thôn đồng bào dân tộc thiểu số và có 15/15 thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Trong thời gian qua, hệ thống thôn trên địa bàn cơ bản phát huy vai trò là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; góp phần triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên, trong bối cảnh yêu cầu đổi mới tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, mô hình tổ chức thôn hiện nay đã bộc lộ một số hạn chế cần được rà soát, sắp xếp lại cho phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

1.2. Thực trạng thôn:

2.1. Quy mô dân số, hộ gia đình:

Toàn xã có 2.606 hộ gia đình/15 thôn. Về quy mô dân số thôn có số hộ nhiều nhất là 288 hộ, thôn có số hộ thấp nhất là 100 hộ, cụ thể:

- Thôn có dưới 150 hộ có 06 thôn (Kỳ Hát, Minh Xuân, Long Thượng, Biều Qua, Lạc Sơn, Gò Tranh).

- Thôn có từ 150 hộ đến dưới 200 hộ có 05 thôn (Dư Hữu, Mai Lãnh Hữu, Mai Lãnh Hạ, Yên Ngựa, Gò Chè).

- Thôn có từ 200 hộ đến dưới 300 hộ có 4 thôn (Sơn Châu, Đồng Tròn, Diên Sơn, Trung Thượng). *(Có phụ lục 1: hiện trạng thôn kèm theo)*

Phần II

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC VÀ TIÊU CHÍ SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. MỤC ĐÍCH

- Thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Khắc phục triệt để tình trạng các thôn có quy mô số hộ gia đình quá nhỏ, dân cư sinh sống phân tán trên địa bàn miền núi. Qua đó, huy động và tập trung các nguồn lực từ cộng đồng và Nhà nước để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho Nhân dân.

- Giảm số lượng từ 15 thôn hiện nay xuống còn 08 thôn để làm cơ sở quan trọng cho việc kiện toàn, tổ chức lại các chi bộ Đảng, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội đồng bộ theo địa bàn thôn mới.

- Tinh giản số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn; tạo điều kiện thuận lợi để triển khai hiệu quả Đề án thực hiện mô hình "Dân tin - Đảng cử" trên địa bàn xã.

II. YÊU CẦU

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ; đồng thời phải áp dụng linh hoạt, chính xác các quy định về tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình đối với thôn có yếu tố đặc thù (xã miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa hình chia cắt phức tạp),

- Tuyệt đối không sáp nhập mang tính cơ học. Quá trình xây dựng phương án sáp nhập phải xem xét, đánh giá kỹ lưỡng các yếu tố về vị trí địa lý, khoảng cách giao thông đi lại, phong tục tập quán, văn hóa của đồng bào dân tộc Hrê và người Kinh tại địa phương, bảo đảm sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư và không gây xáo trộn lớn đến đời sống, sinh hoạt của Nhân dân,

- Quá trình triển khai phải bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch. Cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể xã phải làm tốt công tác dân vận, thông tin tuyên

truyền sâu rộng để Nhân dân hiểu rõ lợi ích của việc sắp xếp thôn; bảo đảm Phương án sáp nhập phải nhận được sự đồng thuận cao của cử tri đại diện hộ gia đình.

- Phải chủ động xây dựng phương án bố trí nhân sự (Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận), giải quyết thấu đáo chế độ, chính sách cho những người dôi dư sau sắp xếp.

- Có phương án cụ thể trong việc quản lý, sử dụng trụ sở Nhà văn hóa và các thiết chế văn hóa dôi dư, bảo đảm các thôn mới hình thành có đủ điều kiện thiết yếu để đi vào hoạt động ổn định, liên tục ngay sau khi có quyết định thành lập

III. NGUYÊN TẮC

Nguyên tắc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã phải thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Điều 8 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Tuân thủ quy định của pháp luật; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp, phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc điểm địa bàn, quy mô dân cư và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm các điều kiện thiết yếu phục vụ tổ chức và hoạt động của cộng đồng dân cư. Chính quyền địa phương cấp xã có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết cho tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

- Việc thành lập thôn, tổ dân phố phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hoá, dân tộc, tôn giáo, truyền thống; điều kiện đặc thù của từng đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với các thôn, tổ dân phố khi chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố cần xem xét kỹ lưỡng các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục, tập quán, dân tộc, tôn giáo, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; bảo đảm thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, thuận lợi cho đời sống, sinh hoạt của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở.

- Việc xác định loại hình thôn, tổ dân phố theo quy định và đặt tên thôn, tổ dân phố được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố. Việc đổi tên thôn, tổ dân phố thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn, tổ dân phố trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn, tổ dân phố.

- Trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại các thôn, tổ dân phố, trường hợp thật sự cần thiết và phù hợp thực tiễn địa bàn quản lý, UBND cấp xã có thể điều chỉnh, thay đổi lại phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố nhưng phải đảm bảo thôn, tổ dân phố sau sắp xếp, tổ chức lại đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định và số lượng thôn, tổ dân phố giảm sau sắp xếp không thấp hơn số lượng thôn, tổ dân phố tại Phương án

này. Khuyến khích sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố nhằm giảm đầu mối, nhất là đối với những xã, phường có số lượng thôn, tổ dân phố nhiều.

IV. TIÊU CHUẨN QUY MÔ SỐ HỘ GIA ĐÌNH CỦA THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Tiêu chuẩn thôn, tổ dân phố theo vùng, miền Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên:

- Thôn có từ 300 hộ trở lên;

- Tổ dân phố có từ 450 hộ trở lên.

2. Tiêu chuẩn của thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù Căn cứ khoản 3 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn quy mô số hộ gia đình đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù (Công văn số 4946/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh), cụ thể sau:

2.1. Thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn miền núi, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn đặc biệt khó khăn thì quy mô thôn có từ 200 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố có từ 250 hộ gia đình trở lên.

2.2. Thôn ở địa bàn có địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sinh sống phân tán; thôn, tổ dân phố ở địa bàn biên giới, hải đảo hoặc thuộc khu vực quy hoạch giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư; thôn, tổ dân phố nằm biệt lập trên các đảo, cù lao, cồn trên sông thì quy mô thôn có từ 60 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 150 hộ gia đình trở lên.

2.3. Trường hợp thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù không đạt tiêu chí quy mô số hộ gia đình không thể thực hiện sắp xếp do khoảng cách, vị trí địa lý, địa hình biệt lập, phong tục tập quán, văn hóa, tôn giáo ... hoặc điều kiện tổ chức cộng đồng dân cư thì Ủy ban nhân dân cấp xã giải trình rõ lý do các yếu tố đặc thù của địa phương, sự cần thiết, căn cứ đề xuất không thực hiện sắp xếp tại Phương án và chịu trách nhiệm về Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố để làm cơ sở xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố.

V. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ SO VỚI TIÊU CHUẨN QUY MÔ SỐ HỘ GIA ĐÌNH ĐỐI VỚI THÔN THEO QUY ĐỊNH

1. Đánh giá thực trạng theo từng nhóm tiêu chuẩn

- Nhóm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình tại điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ như đã nêu trên, thì trên địa bàn xã Sơn Mai không có thôn nào đạt tiêu chuẩn.

- Nhóm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù tại hướng dẫn của UBND tỉnh như đã nêu trên, thì:

+ Đối với thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn miền núi, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn đặc biệt khó khăn: **Có 04 thôn (Sơn Châu, Đồng Tròn, Diên Sơn, Trung Thượng)** đạt tiêu chuẩn quy mô thôn có từ 200 hộ gia đình trở lên.

+ Đối với thôn có địa bàn bị chia cắt: **Có 01 thôn (Kỳ Hát)** đạt tiêu chuẩn quy mô thôn có từ 60 hộ gia đình trở lên.

2. Đánh giá thực trạng theo tổng quan chung của các tiêu chuẩn

Căn cứ các tiêu chuẩn quy định tại điểm đ, khoản 1 và khoản 3, Điều 10, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và hướng dẫn quy mô số hộ gia đình đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù của UBND tỉnh và thực trạng thôn trên địa bàn xã thì: Toàn xã có 05 thôn đạt tiêu chuẩn (chiếm tỷ lệ 33,33%), có 10 thôn không đạt tiêu chuẩn (chiếm tỷ lệ 66,66%).

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN VÀ BỐ TRÍ NHÂN SỰ SAU SẮP XẾP

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, công văn số 4946 ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Sơn Mai như sau:

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn

Tiến hành sắp xếp 13/15 thôn để hình thành 06 thôn mới và giữ nguyên 02 thôn có yếu tố đặc thù. Tổng số thôn sau sắp xếp giảm từ 15 xuống còn **08 thôn**.

*** 06 thôn mới hình thành gồm:**

- **Thôn Sơn Châu:** Sáp nhập thôn Biều Qua và Sơn Châu (348 hộ).

- **Thôn Long Sơn:** Sáp nhập thôn Lạc Sơn, Diên Sơn và Gò Chè (517 hộ).

- **Thôn Gò Tranh:** Sáp nhập thôn Yên Ngựa và Gò Tranh (297 hộ).

- **Thôn Long Mai:** Sáp nhập thôn Long Thượng, một phần thôn Mai Lãnh Hạ và một phần thôn Mai Lãnh Hữu (387 hộ).

- **Thôn Long Xuân:** Sáp nhập thôn Minh Xuân, Dư Hữu và một phần thôn Mai Lãnh Hữu (381 hộ).

- **Thôn Trung Thượng:** Sáp nhập thôn Trung Thượng và một phần thôn Mai Lãnh Hạ (288 hộ).

*** 02 thôn giữ nguyên (do địa hình chia cắt, đặc thù miền núi):** Thôn Đồng Tròn (288 hộ) và thôn Kỳ Hát (100 hộ).

2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn

2.1. Định hướng chung và nguyên tắc bố trí

- Quá trình sắp xếp, kiện toàn chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận phải gắn liền với Đề án thực hiện mô hình **"Dân tin - Đảng cử"** trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Khuyến khích thực hiện chủ trương nhất thể hóa: Ưu tiên bố trí Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn hoặc Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng ban công tác Mặt trận nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng tại cơ sở.

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự phải công tâm, khách quan, đặt lợi ích chung lên trên hết; bảo đảm hài hòa giữa việc phát huy năng lực của cán bộ dồi dào kinh nghiệm và việc trẻ hóa đội ngũ.

2.2. Tiêu chuẩn nhân sự

Nhân sự được giới thiệu để bầu hoặc chỉ định vào các chức danh hoạt động không chuyên trách phải đáp ứng các tiêu chuẩn cốt lõi sau:

- Về cư trú và uy tín: Là người có hộ khẩu thường trú, cư trú thường xuyên ở thôn. Trường hợp không cư trú thường xuyên ở thôn thì phải là người am hiểu sâu sắc phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa địa phương; có bề dày kinh nghiệm, nắm vững địa bàn và có uy tín, tín nhiệm cao trong Nhân dân.

- Về trình độ: Phải **tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên**, biết sử dụng máy vi tính và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số. Ưu tiên xem xét, lựa chọn những người có **trình độ đại học trở lên còn trẻ tuổi**, có nhiệt huyết cống hiến cho địa phương.

- Về độ tuổi: Không quá **57 tuổi** theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Phương án xử lý tình huống khó khăn: Tại các thôn thật sự khó khăn về nguồn nhân sự, chưa bảo đảm tiêu chuẩn về lý luận chính trị hoặc trình độ học vấn, UBND xã phải báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã xin ý kiến của cấp trên để có hướng giải quyết cụ thể đối với từng trường hợp, đồng thời có biện pháp đào tạo nguồn thay thế.

2.3. Lộ trình kiện toàn nhân sự

Lộ trình kiện toàn nhân sự được thực hiện khẩn trương, đồng bộ theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Đối với 02 thôn không thực hiện sáp nhập (Đồng Tròn, Kỳ Hát): Tổ chức bầu hoặc kiện toàn Trưởng thôn hoàn thành **trước ngày 30/6/2026**.

- Đối với 06 thôn mới hình thành sau sáp nhập:

+ Chủ tịch UBND xã quyết định **chỉ định Trưởng thôn lâm thời** ngay khi có quyết định thành lập thôn mới để điều hành hoạt động, hoàn thành **trước ngày 30/6/2026**.

+ Tổ chức hội nghị cử tri để **bầu Trưởng thôn chính thức**, hoàn thành **trước ngày 31/7/2026**.

+ Việc kiện toàn nhân sự Bí thư Chi bộ được tiến hành ngay sau khi đã hoàn thành việc bầu hoặc chỉ định Trưởng thôn.

2.4. Đào tạo, bồi dưỡng sau kiện toàn

Ngay sau khi kiện toàn đội ngũ cán bộ, UBND xã chủ động phối hợp với Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ. Trọng

tâm là nâng cao kỹ năng quản lý, điều hành cộng đồng, hòa giải ở cơ sở, dân vận khéo và **đặc biệt là kỹ năng ứng dụng công nghệ số, cập nhật dữ liệu dân cư** phục vụ yêu cầu quản lý Nhà nước.

2.5. Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người dôi dư

- Về chế độ phụ cấp: Đội ngũ nhân sự tiếp tục làm việc sẽ được hưởng mức phụ cấp, mức hỗ trợ và phụ cấp kiêm nhiệm theo đúng quy định tại Nghị quyết số 45/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

- Về giải quyết cán bộ dôi dư:

+Tôn vinh, ghi nhận và biểu dương những đóng góp tích cực của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách thôi làm nhiệm vụ sau sáp nhập.

+ UBND xã lập danh sách, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ để giải quyết kịp thời, thấu đáo chế độ, chính sách cho những người dôi dư theo đúng quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế. Tuyệt đối không để xảy ra sai sót, khiếu nại liên quan đến quyền lợi của cán bộ dôi dư.

3. Phương án xử lý trụ sở nhà văn hóa

Để tránh lãng phí tài sản công và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của các thôn có địa bàn rộng sau sáp nhập, các Nhà văn hóa sẽ được phân loại thành **"Trụ sở sinh hoạt chính"** và **"Điểm sinh hoạt cụm dân cư"**, cụ thể:

- Thôn Sơn Châu mới thành lập sẽ bố trí:

+ Trụ sở sinh hoạt chính: Nhà văn hóa thôn Sơn Châu hiện nay.

+ Điểm sinh hoạt cụm dân cư: Nhà văn hóa thôn Biều Qua hiện nay.

- Thôn Long Sơn mới thành lập sẽ bố trí:

+ Trụ sở sinh hoạt chính: Nhà văn hóa thôn Diên Sơn hiện nay.

+ Điểm sinh hoạt cụm dân cư: Nhà văn hóa thôn Lạc Sơn và thôn Diên Sơn hiện nay.

- Thôn Gò Tranh mới thành lập:

+ Trụ sở sinh hoạt chính: Nhà văn hóa thôn Yên Ngựa hiện nay.

+ Điểm sinh hoạt cụm dân cư: Nhà văn hóa và Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Gò Tranh hiện nay.

- Thôn Long Mai mới hình thành:

+ Trụ sở sinh hoạt chính: Nhà văn hóa thôn Mai Lãnh Hạ hiện nay.

+ Điểm sinh hoạt cụm dân cư: Nhà văn hóa thôn Long Thượng hiện nay.

- Thôn Trung Thượng mới thành lập:

+ Trụ sở sinh hoạt chính: Nhà văn hóa thôn Trung Thượng hiện nay.

- Thôn Long Xuân mới hình thành:

+ Trụ sở sinh hoạt chính: Nhà văn hóa thôn Minh Xuân hiện nay.

+ Điểm sinh hoạt cụm dân cư: Nhà văn hóa thôn Mai Lãnh Hữu và Nhà văn hóa thôn Dư Hữu hiện nay.

- Thôn Đồng Tròn và thôn Kỳ Hát: Vẫn sử dụng Nhà văn hóa hiện nay.

II. ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM, HẠN CHẾ CỦA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Ưu điểm

1.1. Bảo đảm yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy

Việc sắp xếp từ 15 thôn xuống còn 08 thôn góp phần giảm đầu mối tổ chức ở cơ sở, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, giảm chi hỗ trợ hoạt động thôn; đồng thời tạo điều kiện nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thôn, trưởng thôn và các tổ chức đoàn thể ở khu dân cư.

Phương án cũng phù hợp với chủ trương của Trung ương và của tỉnh về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

1.2. Phù hợp với đặc điểm thực tế địa bàn miền núi

Phương án được xây dựng trên cơ sở bám sát điều kiện địa hình, giao thông, tập quán sinh hoạt và sự phân bố dân cư thực tế của xã Sơn Mai.

Các thôn sau sắp xếp cơ bản hình thành theo hướng liền vùng, liền tuyến giao thông, có sự kết nối tự nhiên giữa các khu dân cư; hạn chế tình trạng chia cắt quá lớn bởi đồi núi, suối, khe, tạo thuận lợi hơn cho công tác quản lý địa bàn và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

1.3. Bảo đảm tính ổn định và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân

Phương án cơ bản giữ được tính kế thừa về không gian sinh hoạt cộng đồng, truyền thống văn hóa và mối quan hệ dân cư lâu đời giữa các khu vực liền kề.

Việc giữ nguyên thôn Kỳ Hát và bố trí sắp xếp các khu vực có sự tương đồng về lịch sử, phong tục, tập quán góp phần hạn chế xáo trộn lớn trong đời sống Nhân dân, tạo thuận lợi cho công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện.

1.4. Tạo điều kiện mở rộng không gian phát triển

Sau sắp xếp, quy mô các thôn được mở rộng hợp lý hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quy hoạch, đầu tư hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội và huy động nguồn lực ở khu dân cư.

Đặc biệt, việc điều chỉnh một phần địa giới tại khu vực Mai Lãnh Hữu giúp tăng tính liên kết giữa các cụm dân cư, tạo thuận lợi cho định hướng phát triển lâu dài của địa phương.

1.5. Có tính khả thi cao, có thể triển khai ngay

Phương án không phụ thuộc lớn vào việc đầu tư mới hạ tầng hoặc thay đổi lớn về bố trí dân cư; cơ bản phù hợp với hiện trạng quản lý, điều kiện ngân sách và năng lực tổ chức thực hiện của địa phương.

Các thôn sau sắp xếp đều bảo đảm quy mô tối thiểu theo định hướng chung, do đó thuận lợi trong quá trình trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

1.6. Tạo thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở cơ sở

Sau sắp xếp, số lượng đầu mối thôn giảm, giúp cấp ủy, chính quyền xã thuận lợi hơn trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai chủ trương, chính sách và tổ chức các phong trào tại cơ sở; đồng thời nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng ở khu dân cư.

2. Hạn chế

2.1. Một số thôn sau sắp xếp vẫn có địa bàn rộng

Do đặc thù địa hình miền núi và dân cư phân tán, một số thôn sau sắp xếp vẫn có địa bàn quản lý tương đối rộng, khoảng cách giữa các cụm dân cư còn xa, ảnh hưởng nhất định đến công tác điều hành và tổ chức sinh hoạt cộng đồng.

2.2. Chưa giải quyết triệt để tình trạng dân cư phân tán

Mặc dù đã được sắp xếp theo hướng hợp lý hơn, tuy nhiên thực tế dân cư trên địa bàn xã Sơn Mai vẫn phân bố không tập trung, nhiều cụm dân cư nhỏ lẻ nằm rải rác theo địa hình tự nhiên; do đó việc quản lý và đầu tư hạ tầng trong thời gian tới vẫn còn gặp khó khăn.

2.3. Một số tên gọi mới cần thời gian để tạo sự quen thuộc

Một số tên thôn mới sau sắp xếp là tên gọi mang tính liên kết hoặc định hướng phát triển chung, vì vậy cần có thời gian để người dân dần thích nghi và thống nhất trong sử dụng hành chính cũng như sinh hoạt cộng đồng.

Tuy nhiên, các hạn chế nêu trên chủ yếu xuất phát từ đặc thù địa hình miền núi và điều kiện dân cư phân tán của địa phương, không ảnh hưởng lớn đến tính khả thi và hiệu quả triển khai của Đề án.

3. Đánh giá chung

Qua xem xét tổng thể, phương án sắp xếp từ 15 thôn xuống còn 08 thôn là phương án phù hợp nhất với điều kiện thực tế của xã Sơn Mai trong giai đoạn hiện nay.

Phương án vừa bảo đảm yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy theo chủ trương của cấp trên, vừa phù hợp với đặc điểm địa bàn miền núi, dân cư phân tán; đồng thời giữ được tính ổn định ở cơ sở, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và bảo đảm tính khả thi cao trong quá trình triển khai thực hiện.

Mặc dù vẫn còn một số khó khăn nhất định do đặc thù địa hình miền núi, tuy nhiên các hạn chế này không ảnh hưởng lớn đến hiệu quả triển khai và có thể tiếp tục được điều chỉnh, hoàn thiện trong quá trình phát triển của địa phương trong thời gian tới.

PHẦN IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Sơn Mai được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định pháp luật và không gây gián đoạn các hoạt động ở cơ sở, UBND xã phân công nhiệm vụ và lộ trình thực hiện cụ thể như sau:

1. Lộ trình thực hiện trọng tâm

- Trước ngày 20/6/2026: Hoàn thành công tác lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình; tổng hợp kết quả, giải trình tiếp thu ý kiến và hoàn thiện hồ sơ Đề án.

- Trước ngày 25/6/2026: Phối hợp rà soát, dự kiến nhân sự khung (Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn lâm thời, Trưởng ban công tác Mặt trận) cho các thôn mới hình thành, gắn với Đề án "Dân tin - Đảng cử".

- Trước ngày 26/6/2026: Tổ chức Kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân xã để xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua Đề án.

- Trước ngày 30/6/2026: Tổ chức Lễ công bố Quyết định sáp nhập thôn; hoàn thành việc chỉ định Trưởng thôn lâm thời và tiến hành bàn giao hồ sơ, tài sản để các thôn mới đi vào hoạt động.

- Trước ngày 31/7/2026: Hoàn thành công tác bầu cử Trưởng thôn chính thức và kiện toàn các tổ chức chính trị - xã hội tại các thôn mới.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể

2.1. Trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Thường trực và Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp trên về tiến độ, chất lượng triển khai Đề án.

- Trực tiếp chỉ đạo, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, chậm tiến độ hoặc mất đoàn kết nội bộ trong quá trình sắp xếp.

2.2. Phòng Văn hóa - Xã hội (Cơ quan thường trực)

- Chủ trì tham mưu toàn bộ hồ sơ, thủ tục pháp lý của Đề án; đôn đốc các thôn tổ chức lấy ý kiến cử tri đúng quy trình, dân chủ, khách quan. Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ để trình Kỳ họp Hội đồng nhân dân xã thông qua Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng rà soát, đánh giá năng lực đội ngũ người hoạt động không chuyên trách; tham mưu phương án bố trí nhân sự và giải quyết kịp thời, thấu đáo chế độ, chính sách cho những người dôi dư sau sáp nhập theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP.

- Hướng dẫn các thôn xây dựng, sửa đổi, bổ sung Hương ước, Quy ước của thôn mới bảo đảm gìn giữ bản sắc văn hóa tốt đẹp của cộng đồng.

2.3. Văn phòng HĐND & UBND xã

- Chuẩn bị chu đáo các điều kiện, tài liệu phục vụ Kỳ họp HĐND xã xem xét, thông qua Đề án.

- Chủ trì tham mưu Kế hoạch tổ chức Lễ công bố Quyết định thành lập thôn mới trang trọng, tiết kiệm; phối hợp thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện Đề án.

2.4. Công an xã

- Chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tham mưu giải quyết dứt điểm các mâu thuẫn, tranh chấp (nếu có) phát sinh từ việc sáp nhập, tuyệt đối không để hình thành "điểm nóng".

- Tổ chức rà soát, đồng bộ dữ liệu dân cư (Đề án 06) theo địa giới và tên gọi thôn mới. Tạo điều kiện thuận lợi nhất, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục chuyển đổi giấy tờ tùy thân, tuyệt đối không gây phiền hà, ách tắc cho Nhân dân.

2.5. Phòng kinh tế xã

- Tham mưu bố trí kinh phí phục vụ các hoạt động triển khai Đề án theo đúng quy định.

- Chủ trì hướng dẫn các thôn thực hiện kiểm kê, đánh giá phân loại và tổ chức bàn giao tài chính, tài sản công (đặc biệt là Nhà văn hóa, thiết chế thể thao) từ các thôn cũ sang thôn mới bảo đảm chặt chẽ, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

2.6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài tuyên truyền sâu rộng về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Tăng cường thời lượng phát sóng trên hệ thống Đài Truyền thanh xã; đồng thời đăng tải công khai Đề án, bản tóm tắt Đề án và các văn bản hướng dẫn liên quan trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã để Nhân dân dễ dàng tiếp cận, theo dõi.

- Nội dung tuyên truyền cần tập trung làm rõ mục đích, ý nghĩa, tiêu chuẩn và quyền lợi của người dân khi sáp nhập thôn; chủ động nắm bắt dư luận xã hội, định hướng thông tin chính xác và kịp thời đấu tranh, phản bác các tin đồn sai sự thật, luận điệu xuyên tạc nhằm kích động, gây mất đoàn kết nội bộ trong Nhân dân.

2.7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa của việc sắp xếp thôn; chủ động nắm bắt dư luận, kịp thời phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc gây mất đoàn kết.

- Tổ chức giám sát toàn bộ quá trình lấy ý kiến cử tri, công tác cán bộ và việc giải quyết chế độ chính sách cho người dôi dư, bảo đảm tính công khai, minh bạch.

2.8. Cấp ủy chi bộ, Ban Quân dân chính các thôn (trước và sau sắp xếp)

- Đối với các thôn trước sắp xếp: Có trách nhiệm bảo vệ tài sản công; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, sổ sách quản lý dân cư để bàn giao nguyên trạng cho bộ máy thôn mới ngay khi có Quyết định thành lập.

- Đối với các thôn mới sau sắp xếp: Ban Quân dân chính (lâm thời) nhanh chóng ổn định tổ chức; tiếp nhận bàn giao, đưa các hoạt động sinh hoạt cộng đồng đi vào nền nếp; tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức bầu cử Trưởng thôn chính thức đúng thời gian quy định.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Sơn Mai./.